

Số:

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 11 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX

Thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 27/11/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 27/11/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 19/7/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Ban Dân tộc tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, chỉ đạo đảng viên, công chức, người lao động tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2. Chương trình hành động phải cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, thời gian thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể trong việc xây dựng, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể trong lĩnh vực công tác dân tộc để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác dân tộc. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực công tác dân tộc. Tổ chức thực hiện các Chương trình, dự án, đề án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội đặc thù, hỗ trợ ổn định cuộc sống cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh.

Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Dân tộc cho đồng bào dân tộc thiểu số; vận động đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chủ động nắm bắt tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết những kiến nghị của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 249-KH/TU ngày 21/01/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Công tác dân tộc và triển khai thực hiện.

-Chỉ đạo thực hiện: lãnh đạo Ban.

-Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Chính sách Dân tộc và các phòng chuyên môn thuộc Ban.

-Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan.

-Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

2.2. Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

-Chỉ đạo thực hiện: lãnh đạo Ban.

-Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Chính sách Dân tộc và các phòng chuyên môn thuộc Ban.

-Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan.

-Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

2.3. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

-Chỉ đạo thực hiện: lãnh đạo Ban.

-Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Chính sách Dân tộc.

-Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan.

-Thời gian thực hiện: Năm 2022.

2.4. Tiếp tục triển khai thực hiện các Đề án, chương trình, chính sách dân tộc đã được cấp có thẩm quyền ban hành

- Chỉ đạo thực hiện: lãnh đạo Ban.
- Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Chính sách Dân tộc.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

2.5. Tiếp tục tham mưu thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015.

- Chỉ đạo thực hiện: Tập thể lãnh đạo Ban.
- Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Chính sách Dân tộc.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

2.6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chỉ đạo thực hiện: lãnh đạo Ban.
- Đơn vị tham mưu thực hiện: Thanh tra Ban.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

2.7. Kiện toàn cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Chỉ đạo thực hiện: Trưởng Ban.
- Đơn vị tham mưu thực hiện: Văn Phòng Ban.
- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

2.8. Thực hiện công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý.

- Chỉ đạo thực hiện: Trưởng Ban.

- Đơn vị tham mưu thực hiện: Văn Phòng Ban.
- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

2.9. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí trong toàn cơ quan

- Chỉ đạo thực hiện: Trưởng Ban.
- Đơn vị tham mưu thực hiện: Văn Phòng Ban.
- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí lãnh đạo Ban theo nhiệm vụ được phân công phụ trách, bám sát mục đích, yêu cầu và những nhiệm vụ của Kế hoạch hành động này chỉ đạo, theo dõi các phòng thuộc Ban triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Các phòng thuộc Ban được giao chủ trì thực hiện những nhiệm vụ trong Chương trình hành động này có trách nhiệm chủ động phối hợp với các phòng của các sở, ban, ngành, UBND các huyện thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi tham mưu triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các nội dung của Chương trình hành động.

3. Giao Văn phòng Ban tham mưu Lãnh đạo Ban theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động này, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần cập nhật, điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp, các Phòng thuộc Ban kịp thời gửi nội dung về Văn phòng Ban để tổng hợp báo cáo Trưởng Ban xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc (để b/c);
- BTC Tỉnh ủy (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng, Bình Sơn, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn